

Số: 2588 /QĐ-UBND

Đồng Nai, ngày 30 tháng 8 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt Đồ án quy hoạch chi tiết đô thị tỷ lệ 1/500 Trung tâm thương mại tại phường Hiệp Hòa, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Quy hoạch đô thị ngày 17 tháng 6 năm 2009;

Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của 37 luật có liên quan đến quy hoạch ngày 20 tháng 11 năm 2018;

Căn cứ Nghị định số 37/2010/NĐ-CP ngày 07 tháng 4 năm 2010 của Chính phủ về lập, thẩm định, phê duyệt và quản lý quy hoạch đô thị;

Căn cứ Nghị định số 72/2019/NĐ-CP ngày 30 tháng 8 năm 2019 của Chính phủ về Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 37/2010/NĐ-CP ngày 07 tháng 4 năm 2010 về lập, thẩm định, phê duyệt và quản lý quy hoạch đô thị và Nghị định số 44/2015/NĐ-CP ngày 06 tháng 5 năm 2015 quy định chi tiết một số nội dung về quy hoạch xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 35/2023/NĐ-CP ngày 20 tháng 6 năm 2023 của Chính phủ Sửa đổi bổ sung một số điều của các Nghị định thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng;

Căn cứ Thông tư số 04/2022/TT-BXD ngày 24 tháng 10 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng về việc quy định về hồ sơ nhiệm vụ và hồ sơ đồ án quy hoạch xây dựng vùng liên huyện, quy hoạch xây dựng vùng huyện, quy hoạch đô thị, quy hoạch xây dựng khu chức năng và quy hoạch nông thôn;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Xây dựng tại Tờ trình số 97/TTr-SXD ngày 27 tháng 8 năm 2024.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Duyệt Đồ án Quy hoạch chi tiết đô thị tỷ lệ 1/500 Trung tâm thương mại tại phường Hiệp Hòa, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai với các nội dung chính như sau:

1. Phạm vi và ranh giới lập quy hoạch

Phạm vi lập quy hoạch thuộc địa bàn phường Hiệp Hòa, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai, tiếp giáp đường Đặng Văn Tron (phía Tây Nam) và đường trục trung tâm thành phố - nhánh 2 đang triển khai thực hiện (phía Tây Bắc). Vị trí và ranh giới cụ thể theo Sơ đồ vị trí khu đất tỷ lệ 1/500 do Trung tâm Kỹ thuật Tài nguyên và Môi trường Đồng Nai lập ngày 05 tháng 6 năm 2023.

2. Quy mô và tỷ lệ lập quy hoạch

a) Quy mô diện tích: 116.635 m² (phạm vi diện tích đất xây dựng trung tâm thương mại khoảng 100.994 m²; phạm vi diện tích đất xây dựng 03 tuyến đường xung quanh khoảng 15.641 m²).

b) Tỷ lệ lập quy hoạch: 1/500.

3. Mục tiêu, tính chất, chức năng lập quy hoạch

a) Mục tiêu

- Cụ thể hóa đồ án Quy hoạch phân khu xây dựng tỷ lệ 1/5000 phân khu A4 tại phường Hiệp Hòa, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai.

- Bổ sung hệ thống công trình thương mại dịch vụ, nhằm tạo động lực thúc đẩy phát triển kinh tế xã hội tỉnh Đồng Nai.

- Làm cơ sở pháp lý để quản lý đầu tư xây dựng, lập dự án đầu tư và cấp giấy phép xây dựng;

- Đầu tư, xây dựng, vận hành Trung tâm thương mại dịch vụ tổng hợp.

- Đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật 03 tuyến đường xung quanh trung tâm thương mại theo quy hoạch phân khu được duyệt và bàn giao cho nhà nước quản lý sử dụng sau khi hoàn thành.

b) Tính chất và chức năng

Là khu thương mại dịch vụ tổng hợp được đầu tư đồng bộ từ công trình kiến trúc đến hạ tầng kỹ thuật, đảm bảo khai thác tối đa về lợi thế đầu tư kinh doanh đồng thời tạo dựng bộ mặt kiến trúc đô thị khu vực trung tâm với đường nét kiến trúc hài hòa thân thiện với môi trường.

4. Các chỉ tiêu áp dụng cho đồ án quy hoạch

a) Chỉ tiêu sử dụng đất quy hoạch

- Mật độ xây dựng:

+ Mật độ xây dựng gộp toàn khu: $\leq 60\%$.

+ Mật độ xây dựng công trình chính: $\leq 45\%$.

- Tầng cao và chiều cao:

+ Số tầng cao:

• Công trình chính: ≤ 08 tầng.

• Công trình phụ trợ và hạ tầng kỹ thuật kèm theo: ≤ 01 tầng.

- + Chiều cao công trình chính: ≤ 40 m.
- Tầng hầm:
- + Số tầng: 01 tầng.
- + Chiều cao: 3,0 m - 5,0 m.
- Hệ số sử dụng đất: ≤ 3 .
- Chỉ giới xây dựng:
- + Phần trên mặt đất:
 - Đối với công trình chính: ≥ 6 m đối với tầng đế; ≥ 10 m đối với tầng tháp.
 - Đối với công trình phụ trợ và hạ tầng kỹ thuật kèm theo: Tuân thủ quy chuẩn, tiêu chuẩn hiện hành.
- + Phần ngầm: Trùng với chỉ giới xây dựng của các tuyến đường theo quy hoạch phân khu A4 được duyệt.

b) Chỉ tiêu về hạ tầng kỹ thuật

- Tiêu chuẩn cấp điện:
- + Tiêu chuẩn cấp điện trung tâm thương mại (có điều hòa): ≥ 30 W/m².
- + Tiêu chuẩn cấp điện giao thông : ≥ 1 W/m².
- Tiêu chuẩn cấp nước:
- + Tiêu chuẩn cấp nước trung tâm thương mại : ≥ 2 lít/m² sàn.
- + Tiêu chuẩn cấp nước tưới cây : $\geq 3,5$ lít/m² ngày đêm.
- + Tiêu chuẩn cấp nước rửa đường : $\geq 0,5$ lít/m² ngày/đêm.
- Tiêu chuẩn nước thải : 100% nước cấp.
- Tiêu chuẩn thải rác : 1,3 kg/người/ngày.
- Tiêu chuẩn thông tin liên lạc : Theo chuyên ngành.

5. Phân khu chức năng và cơ cấu sử dụng đất

a) Phân khu chức năng: Khu vực quy hoạch có diện tích khoảng 116.635 m² được phân thành:

- Phạm vi xây dựng 03 tuyến đường xung quanh trung tâm thương mại.
- Phạm vi xây dựng Trung tâm thương mại Hiệp Hòa, gồm: Trung tâm thương mại và khu vực sân đường, sân bãi, cây xanh thảm cỏ và các công trình phụ trợ - hạ tầng kỹ thuật khác kèm theo.

b) Cơ cấu quy hoạch sử dụng đất: Tổng diện tích lập quy hoạch khoảng 116.635 m², gồm các chức năng như sau:

- Đất thương mại, dịch vụ: khoảng 100.994 m² (đầu tư Trung tâm thương mại và khu vực sân đường, sân bãi, cây xanh thảm cỏ và các công trình phụ trợ - hạ tầng kỹ thuật khác kèm theo).

- Đất giao thông: khoảng 15.641 m² (đầu tư xây dựng 03 tuyến đường xung quanh Đất thương mại, dịch vụ để bàn giao cho nhà nước quản lý, sử dụng sau khi hoàn thành).

- Bảng chi tiết cơ cấu sử dụng đất:

Stt	Hạng mục	Diện tích đất sử dụng (m ²)	Ghi chú
A	Đất giao thông (đầu tư xây dựng 03 tuyến đường xung quanh Đất thương mại, dịch vụ để bàn giao cho nhà nước quản lý, sử dụng sau khi hoàn thành)	15.641	Nhà đầu tư thực hiện và bàn giao cho địa phương
B	Đất thương mại, dịch vụ	100.994	
	Tổng cộng	116.635	

- Bảng thông số kỹ thuật dự kiến của khu đất xây dựng trung tâm thương mại:

Stt	Chức năng	Diện tích (m ²)	Tỷ lệ (%)
	Diện tích khu đất xây dựng Trung tâm thương mại	100.994	100,0
I	Phần trên mặt đất		
1	Diện tích xây dựng công trình chính	43.320	42,9
	Công trình thương mại dịch vụ - giai đoạn 1	31.758	
	Công trình thương mại dịch vụ - giai đoạn 2	11.562	
2	Diện tích cây xanh thảm cỏ	5.050	5,0
3	Diện tích sân đường nội bộ, sân bãi, đỗ xe	50.973	50,5
	Diện tích sân đường nội bộ, sân bãi	37.133	
	Diện tích đỗ xe (có mái che và không có mái che; bao gồm bãi xe, đường giao thông trong bãi xe, sân bãi tập kết,...)	13.840	
4	Diện tích khác (lối xuống hầm, trạm kiểm soát xe ra vào, trạm năng lượng, trạm sạc, lối đi bộ)	1.651	1,6
II	Phần ngầm		
	Diện tích xây dựng tầng hầm	49.550	

Diện tích xây dựng cụ thể các hạng mục được xác định cụ thể trong giai đoạn triển khai các bước tiếp theo.

6. Tổ chức không gian, kiến trúc, cảnh quan

a) Giải pháp tổ chức không gian kiến trúc khu vực nghiên cứu được định hướng với khu vực trung tâm khu đất là công trình Trung tâm thương mại với tầng cao tối đa là 08 tầng, có kiến trúc hiện đại tạo điểm nhấn về kiến trúc cảnh quan của khu vực. Công trình có vị trí tiếp giáp với đường Đặng Văn Tron là trục đường chính, có tác động đến kiến trúc cảnh quan của khu vực do đó trong

quá trình triển khai dự án cần lựa chọn được phương án kiến trúc tốt nhất theo đúng quy định nhằm mang lại hiệu quả cao cho dự án.

b) Khu vực sân bãi bố trí các chức năng cây xanh, bãi đỗ xe, hạ tầng kỹ thuật phục vụ cho hoạt động của công trình Trung tâm thương mại.

c) Không gian cảnh quan:

- Điểm nhấn về không gian cũng như kiến trúc của khu vực là công trình trung tâm thương mại.

- Các không gian cây xanh được bố trí phân tán để đảm bảo cảnh quan và môi trường cho dự án.

- Các khu vực bãi xe được kết hợp với hệ thống giao thông nội bộ một cách thuận tiện đáp ứng nhu cầu sử dụng trong quá trình hoạt động.

7. Quy hoạch hệ thống hạ tầng kỹ thuật

Phải tuân thủ quy chuẩn, tiêu chuẩn hiện hành; khuyến khích áp dụng công nghệ mới, tiên tiến, hiện đại và thân thiện với môi trường.

a) Quy hoạch san nền

- Độ dốc thiết kế san nền, cao độ san nền tuân thủ theo đồ án quy hoạch phân khu được duyệt và phù hợp với địa hình hiện trạng của khu vực đảm bảo không gây ngập úng cục bộ tại khu vực khi dự án được triển khai.

- Cao độ nền quy hoạch (hoàn thiện) thấp nhất là + 3,0 m theo Quy hoạch phân khu được duyệt. Đoạn kết nối với đường Đặng Văn Tron (cốt nền đường hiện hữu + 2,66 m) cần vượt nối đảm bảo kết nối hạ tầng kỹ thuật cho đồng bộ.

- Quá trình triển khai các bước tiếp theo, chủ dự án phải tính toán, thể hiện rõ khối lượng, thể tích, diện tích kênh, rạch, tuyến thoát nước tự nhiên bên trong phạm vi dự án cần san lấp; đề xuất biện pháp khắc phục để bồi hoàn phần khối lượng, thể tích, diện tích đã san lấp (mở rộng, cải tạo, xây dựng kênh, mương, rạch, cống thoát nước nhân tạo) nhằm bảo đảm sự lưu thông của dòng chảy, khả năng tiêu, thoát lũ của khu vực đảm bảo tuân thủ quy định của pháp luật về Tài nguyên nước.

b) Quy hoạch hệ thống giao thông

- Giao thông đối ngoại: Quy hoạch các tuyến đường giao thông quanh khu đất trung tâm thương mại phải được nghiên cứu tính toán trên phạm vi tổng thể của đô thị Hiệp Hòa, tuân thủ theo quy hoạch phân khu A4 được phê duyệt nhằm đảm bảo đồng bộ và khớp nối tổng thể tuyến đường giao thông khu vực khi triển khai dự án Khu đô thị Hiệp Hòa (dự án đã có chủ trương đầu tư, đang trong giai đoạn lựa chọn nhà đầu tư) và phù hợp với các dự án đang triển khai tại khu vực (dự án xây dựng đường trục trung tâm - nhánh số 2 tiếp giáp ranh phía Tây Bắc của dự án).

+ Đường quy hoạch 1: Lộ giới 20 m (vía hè mỗi bên 5 m; mặt đường rộng 10 m).

+ Đường quy hoạch 2: Lộ giới 24 m (via hè mỗi bên 5 m; mặt đường rộng 14 m).

+ Đường quy hoạch 3: Lộ giới 12 m (via hè mỗi bên 2 m; mặt đường rộng 8 m).

- Giao thông nội khu: Trong ranh giới trung tâm tương mại bố trí hệ thống đường nội bộ kết hợp sân bãi quanh khối nhà, đảm bảo kết nối giao thông đối ngoại và giao thông cho xe lên xuống hầm; phục vụ công tác phòng cháy chữa cháy.

- Việc đấu nối giao thông nội khu với bên ngoài cần đảm bảo nguyên tắc: không gây ùn tắc và mất an toàn giao thông khi dự án đi vào hoạt động; bố trí vịnh đậu xe tại các vị trí lối ra vào; vị trí lối ra vào cần đảm bảo tuân thủ khoảng cách đến ngã tư đường giao thông theo tiêu chuẩn hiện hành. Trong giai đoạn triển khai các bước tiếp theo, đề nghị thực hiện thỏa thuận đấu nối về mặt giao thông của dự án trung tâm thương mại tại phường Hiệp Hòa với hệ thống hiện hữu của khu vực (lưu ý phương án tổ chức giao thông theo yêu cầu của Sở Giao thông Vận tải tại Văn bản số 4126/SGTVT-KHTC ngày 21/8/2024).

c) Quy hoạch hệ thống thoát nước mưa

- Phạm vi trung tâm thương mại:

+ Quy hoạch hệ thống thoát nước mưa riêng, độc lập với hệ thống thoát nước thải.

+ Hướng thoát nước: Hướng thoát nước toàn khu vực theo kiểu phân tán từ công trình chính về phía các đường tiếp giáp, dẫn ra nguồn tiếp nhận tại các hố ga của các tuyến đường gần nhất, đảm bảo tiêu thoát nước nhanh, thuận lợi; nước mưa chủ yếu thu gom, dẫn về hệ thống cống trên các tuyến đường xung quanh dự án.

- Phạm vi 03 tuyến đường giao thông:

+ Nước mưa trên bề mặt sẽ được gom về các tuyến cống D800, D1000, D1200 chạy dọc trên vỉa hè các tuyến đường.

+ Hệ thống thoát nước mưa (thoát riêng) được xây dựng mới hoàn toàn bằng cống tròn bê tông cốt thép, tách riêng với nước thải, hướng thoát nước phù hợp với địa hình tự nhiên và quy hoạch phân khu được duyệt.

- Nước mưa được thu gom và thoát ra hệ thống cống thoát nước của tuyến đường Đặng Văn Tron và một phần được thu gom thoát về nhánh rạch Vàm Ông Áng hiện hữu.

d) Quy hoạch thoát nước thải và bảo vệ môi trường

- Trong phạm vi khu đất trung tâm thương mại:

+ Hệ thống thoát nước thải được tách riêng với hệ thống thoát nước mưa. Mạng lưới thoát nước thải đảm bảo chức năng thu gom nước thải trong khu đất đưa về hệ thống xử lý trước khi đấu nối vào vị trí hố ga thoát nước các tuyến đường xung quanh.

+ Đầu tư xây dựng hệ thống xử lý nước thải tập trung cho dự án (trong khi trạm xử lý nước thải theo quy hoạch phân khu chưa được đầu tư) với tổng công suất dự kiến khoảng 1.700 m³/ngày đêm (giai đoạn 1: 1.400 m³/ngày đêm; giai đoạn 2: 300 m³/ngày đêm).

+ Toàn bộ nước thải dự án sẽ được thu gom và đưa về hệ thống xử lý để xử lý đạt tiêu chuẩn theo quy định trong QCVN 14:2008/BTNMT trước khi đầu nối vào hố ga thoát nước của tuyến đường số 1, sau đó thoát ra hệ thống cống thoát nước mưa trên đường Đặng Văn Tron (đầu tư trong thời gian tới đồng bộ với thời điểm dự án đi vào hoạt động).

+ Tổng khối lượng chất thải rắn sinh hoạt phát sinh trong dự án với tiêu chuẩn là 1,3 kg/người/ngày đêm; rác thải được phân loại tại nguồn và thu gom hàng ngày, tập kết tại trạm thu gom rác tập trung của dự án và được xe vận chuyển về các khu xử lý rác tập trung để xử lý.

+ Bảo vệ môi trường: Thực hiện thủ tục liên quan việc xả thải theo quy định trước khi xả ra môi trường.

- Phạm vi 03 tuyến đường giao thông: Tại 03 tuyến đường giao thông xung quanh dự án sẽ bố trí hệ thống cống, hố ga thoát nước thải, có hướng tuyến theo quy hoạch phân khu 1/5000 được phê duyệt. Hệ thống cống thoát nước thải sẽ được đầu nối vào hệ thống thoát nước thải chung của thành phố khi hệ thống này và trạm xử lý nước thải tập trung của khu vực được triển khai thực tế.

đ) Quy hoạch hệ thống cấp nước

- Tổng nhu cầu dùng nước: 2.000 m³/ngày.

- Trong phạm vi trung tâm thương mại:

+ Nguồn nước cấp cho khu đất trung tâm thương mại dự kiến được lấy từ tuyến ống chuyển tải chính trên đường Đặng Văn Tron có đường kính D300mm.

+ Nhu cầu dùng nước trong dự án bao gồm nước phục vụ sinh hoạt - dịch vụ, nước công cộng, nước tưới cây rửa đường và nước cho phòng cháy chữa cháy. Mạng lưới cấp nước trong phạm vi khu đất được thể hiện cụ thể ở giai đoạn lập Báo cáo nghiên cứu khả thi. Hệ thống cấp nước phòng cháy chữa cháy phải được cơ quan chuyên ngành về phòng cháy chữa cháy thẩm duyệt ở các bước tiếp theo theo đúng quy định.

- Phạm vi 03 tuyến đường giao thông:

+ Trên vỉa hè các tuyến đường giao thông xung quanh bố trí đường ống cấp và các trụ cứu hỏa với khoảng cách trung bình không vượt quá 150 m/trụ, để thuận tiện cho việc lấy nước chữa cháy.

+ Nguồn nước cấp các tuyến đường xung quanh được tách riêng biệt với đường cấp nước cho trung tâm thương mại, nguồn cấp nước lấy từ tuyến ống chuyển tải chính trên đường Đặng Văn Tron có đường kính D300mm.

e) Quy hoạch hệ thống cấp điện, chiếu sáng

- Trong phạm vi trung tâm thương mại:

+ Nguồn điện: Nguồn điện cấp cho dự án được đấu nối vào hệ thống lưới điện do Công ty TNHH MTV Điện lực Đồng Nai quản lý (do nhu cầu phụ tải của dự án là rất lớn nên phương án chi tiết theo thỏa thuận đấu nối với Công ty TNHH MTV Điện lực Đồng Nai).

+ Tổng nhu cầu sử dụng điện dự kiến là 25 MVA (Giai đoạn 1: 15 MVA và giai đoạn 2: 10 MVA). Đường dây trung, hạ thế và chiếu sáng trong dự án sẽ được thiết kế chi tiết ở giai đoạn tiếp theo.

+ Chiếu sáng sân bãi: được quy hoạch theo tiêu chuẩn sử dụng đèn tiết kiệm năng lượng, cấp điện bố trí ngầm.

- Phạm vi 03 tuyến đường giao thông: Hệ thống chiếu sáng trên 3 tuyến đường xung quanh dự án sẽ được đấu nối vào nguồn điện chiếu sáng trên tuyến đường Đặng Văn Tron.

g) Quy hoạch hệ thống thông tin liên lạc

Mạng lưới hệ thống thông tin liên lạc đảm bảo cung cấp đầy đủ các dịch vụ viễn thông, đảm bảo nhu cầu sử dụng, đáp ứng theo tiêu chuẩn, quy chuẩn.

8. Thành phần hồ sơ đề án

Thực hiện theo quy định của Luật quy hoạch đô thị, Nghị định số 37/2010/NĐ-CP, Nghị định số 72/2019/NĐ-CP, Thông tư số 04/2022/TT-BXD ngày 24 tháng 10 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng quy định về hồ sơ nhiệm vụ và hồ sơ đề án quy hoạch xây dựng vùng liên huyện, quy hoạch xây dựng vùng huyện, quy hoạch đô thị, quy hoạch xây dựng khu chức năng và quy hoạch nông thôn.

9. Danh mục các hạng mục cần đầu tư xây dựng

Tuân thủ theo chủ trương đầu tư được chấp thuận tại Quyết định số 1919/QĐ-UBND ngày 10 tháng 8 năm 2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh.

10. Quy định quản lý: Ban hành quy định quản lý theo đề án quy hoạch chi tiết đô thị tỷ lệ 1/500 Trung tâm thương mại tại phường Hiệp Hòa, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

Trên cơ sở đề án quy hoạch chi tiết đô thị được phê duyệt, giao trách nhiệm các cơ quan liên quan như sau:

1. Trách nhiệm của Nhà đầu tư

a) Liên hệ với Ủy ban nhân dân thành phố Biên Hòa để thực hiện công bố, công khai và cắm mốc giới đề án quy hoạch theo quy định hiện hành sau khi đề án quy hoạch được phê duyệt.

b) Thực hiện thi tuyển phương án kiến trúc theo quy định.

c) Thực hiện đầy đủ các thủ tục về đất đai, xây dựng, môi trường, phòng cháy chữa cháy,...; liên hệ với các cơ quan có thẩm quyền để được hướng dẫn,

thỏa thuận đầu nối hệ thống hạ tầng kỹ thuật của dự án với hệ thống hiện hữu của khu vực.

d) Thực hiện bàn giao 03 tuyến đường giao thông theo quy hoạch phân khu cho nhà nước quản lý theo chủ trương đầu tư được duyệt.

2. Sở Xây dựng, Ủy ban nhân dân thành phố Biên Hòa và các Sở, ban, ngành liên quan thực hiện chức năng quản lý chuyên ngành, quản lý quy hoạch và quản lý xây dựng theo phân công, phân cấp của Ủy ban nhân dân tỉnh và các quy định pháp luật hiện hành.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 4. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc các Sở: Xây dựng, Kế hoạch và Đầu tư, Tài nguyên và Môi trường, Tài chính, Giao thông vận tải, Công Thương, Thông tin và Truyền thông; Giám đốc Công an tỉnh; Cục trưởng Cục Thuế; Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Biên Hòa; Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường Hiệp Hòa; Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Tập đoàn Việt Phát; Thủ trưởng các đơn vị và các cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Chánh, Phó Chánh Văn phòng UBND tỉnh;
- Lưu: VT, KTN.



Võ Tấn Đức